

CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY – THIẾT BỊ DẦU KHÍ



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2012

Tháng 3/2013



MỤC LỤC

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	2
1. Giới thiệu chung	2
2. Quá trình hình thành và phát triển	2
3. Lĩnh vực sản xuất kinh doanh	2
4. Cơ cấu tổ chức	2
5. Định hướng phát triển.	4
II.TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	4
1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	4
2. Tổ chức và nhân sự	5
3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án	7
4. Tình hình tài chính.....	7
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:.....	8
III. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	9
1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	9
2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	9
IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	10
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	10
2. Tình hình tài chính	12
3. Kế hoạch năm 2013.....	12
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	13
1. Hội đồng quản trị	13
2. Ban Kiểm soát.....	14
3. Thủ lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát	16
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	16

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Giới thiệu chung

Tên đơn vị:	Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí (PVMACHINO)
Trụ sở chính:	Số 8, Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Văn phòng giao dịch:	Tầng 13, Tòa nhà CEO - Lô HH2-1 Khu Đô thị Mê Trì Hạ - Phạm Hùng – Từ Liêm – Hà Nội
Điện thoại:	04.38260344
Fax:	04.38254050
Website:	http://www.pvmachino.vn
Vốn điều lệ:	386.386.000.000 đồng

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty có quá trình hình thành và phát triển lâu dài. Tiền thân là Tổng Công ty Máy và Phụ tùng – Tổng Công ty 90 Nhà nước trực thuộc Bộ Thương mại.
- Tháng 6/2003, Công ty Máy và Phụ tùng được thành lập trên cơ sở tổ chức lại Văn phòng Tổng Công ty và các đơn vị hạch toán phụ thuộc.
- Tháng 11/2007, Công ty Máy và Phụ tùng được bàn giao nguyên trạng về Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam và thực hiện việc cổ phần hóa từ tháng 3/2008.
- Tháng 03/2010, Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101394512 và chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

3. Lĩnh vực sản xuất kinh doanh

- Cung cấp vật tư, nguyên liệu, phụ tùng thay thế cho 1)công tác bảo dưỡng, sửa chữa các nhà máy lọc hóa dầu, điện, đạm...2)công tác thăm dò, khai thác, chế biến dầu khí....phục vụ các dự án trong và ngoài ngành dầu khí.
- Cung cấp các sản phẩm từ dầu khí, hạt nhựa, các sản phẩm xơ sợi,...
- Sản xuất, gia công, chế tạo các sản phẩm, vật tư, thiết bị phụ trợ phục vụ cho ngành dầu khí như sơn, hóa chất, phụ gia,...

4. Cơ cấu tổ chức

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ban Kiểm soát

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

GIÁM ĐỐC

Các Phó Giám đốc

Phòng Tổ chức Hành chính

Phòng Kế hoạch - Đầu tư

Phòng Tài chính - Kế toán

Phòng Kinh tế Kỹ thuật

Chi nhánh PVMACHINO
tại Tp. Móng Cái

Chi nhánh PVMACHINO
tại Tp. Hồ Chí Minh

Trung tâm Hợp tác lao
động và Dịch vụ Quốc tế

Các công ty con:

1. Cty TNHH ITV Máy - Thiết bị Dầu khí VN
2. Cty TNHH ITV Máy - Thiết bị Dầu khí Sài Gòn
3. Cty CP Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng
4. Cty CP Sơn Dầu khí Việt Nam

Công ty liên doanh, công ty liên kết:

1. Công ty TNHH Showa Việt Nam
2. Công ty TNHH FCC Việt Nam
3. Công ty TNHH Việt Nam Nippon Seiki
4. Cty CP Máy - TBDK Miền Nam
5. Cty CP xây lắp điện dầu khí Việt Nam

5. Định hướng phát triển

- Trở thành đơn vị mạnh, nhà thầu uy tín cung cấp vật tư, máy móc, thiết bị cho công tác sửa chữa, bảo dưỡng, khai thác, chế biến dầu khí và cho các nhà máy điện, đạm trong, ngoài ngành dầu khí.
- Tăng trưởng ổn định, bền vững thành Công ty kinh doanh thương mại, dịch vụ hàng dầu của Tổng Công ty PV EIC và Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam. Là đối tác thương mại chiến lược của các nhà cung cấp, nhà chế tạo vật tư, thiết bị lớn trong nước và trên thế giới. Hợp tác chặt chẽ với các đối tác trong và ngoài nước để tạo bước đột phá phát triển, tạo lợi thế cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.
- Liên kết, hợp tác sản xuất, gia công, chế tạo các sản phẩm phụ trợ phục vụ cho ngành dầu khí. Cung cấp toàn bộ sản phẩm sơn cho Tổng Công ty Công nghệ Năng lượng Dầu khí Việt Nam (PV EIC) và các đơn vị thành viên. Hướng tới là đơn vị cung cấp độc quyền sản phẩm này trong Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2012 là một năm kinh tế gặp nhiều khó khăn. Hoạt động SXKD của hầu hết các doanh nghiệp đều suy giảm, hàng hóa không tiêu thụ được, thanh khoản kém. Dự báo được những khó khăn và thách thức sẽ gặp phải, Ban Lãnh đạo Công ty đã quyết liệt chỉ đạo và huy động mọi nguồn lực để triển khai kế hoạch SXKD. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chính như sau:

STT	Chỉ tiêu chính	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.032,00	1.065,93	103%
	Trong đó Công ty Mẹ	Nt	777,90	828,38	106%
2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	15,07	8,77	58%
	Trong đó Công ty Mẹ	Nt	14,40	16,15	112%
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	14,51	8,13	56%
	Trong đó Công ty Mẹ	Nt	14,40	16,15	112%
4	Nộp ngân sách	Nt	46,70	41,03	88%
	Trong đó Công ty Mẹ	Nt	26,29	17,08	65%
5	Cỗ túc	%	4%	4%	100%
6	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/th	7,90	7,20	91%

2. Tổ chức và nhân sự

- a) Tình hình nhân sự trong năm và chính sách đối với người lao động

Tổng số lao động đến 31/12/2012 là 294 người, một số kết quả đã đạt được:

- Tổ chức, bộ máy nhân sự trong năm 2012 ổn định, người lao động yên tâm công tác, đoàn kết, đồng lòng và chung sức cho sự phát triển của Công ty.
 - Công ty luôn thực hiện đúng các chế độ đối với người lao động về nâng lương, trả lương, BHXH-YT-TN. Mức lương chi trả cho người lao động đảm bảo phù hợp với mặt bằng chung và tình hình thị trường. Thu nhập bình quân trong năm 2012 là 7,2 triệu đồng/người/tháng.
 - Luôn quan tâm tới công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho CBNV. Trong năm 2012 đã tổ chức 35 lượt đào tạo cho CBCNV.
- b) Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành (đến 31/12/2012)

Họ và tên	Nguyễn Đình Trung
Chức vụ	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty
Giới tính	Nam
Năm sinh	03 tháng 01 năm 1976
Nơi sinh	Thanh Hoá
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Quản lý HCNN, Kỹ sư Xây dựng

Họ và tên	Nguyễn Hữu Thành
Chức vụ:	Phó Giám đốc
Giới tính	Nam
Năm sinh	30 tháng 8 năm 1955
Nơi sinh	Hà Nội
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Đại học Bách khoa Minxcow (Liên Xô), ngành Ô tô máy kéo

Họ và tên	Bùi Hữu Lạc
Chức vụ	Phó Giám đốc
Giới tính	Nam
Năm sinh	28 tháng 10 năm 1960
Nơi sinh	Hà Nội
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư cơ khí động lực

Họ và tên	Nguyễn Thái Hà
Chức vụ	Phó Giám đốc
Giới tính	Nam
Năm sinh	15 tháng 10 năm 1972
Nơi sinh	Thái Bình
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế

Họ và tên	Lê Ngọc Dũng
Chức vụ	Phó Giám đốc
Giới tính	Nam
Năm sinh	10 tháng 5 năm 1980
Nơi sinh	Thanh Hóa
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Kinh tế

Họ và tên	Phan Trung Nghĩa
Chức vụ	Phó Giám đốc
Giới tính	Nam
Năm sinh	06 tháng 01 năm 1970
Nơi sinh	Thái Bình
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế (Tài chính - Ngân hàng)

Họ và tên	Nguyễn Văn Tới (Bổ nhiệm ngày 04/7/2012)
Chức vụ	Phó Giám đốc
Giới tính	Nam
Năm sinh	20 tháng 10 năm 1963
Nơi sinh	Thanh Hóa
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Tiến sỹ kinh tế

Họ và tên	Hoàng Minh Đức
Chức vụ	Kế toán trưởng
Giới tính	Nam
Năm sinh	06 tháng 10 năm 1979
Nơi sinh	Phú Thọ
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ kinh tế

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành của Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng:

STT	Tên cổ đông	Đến thời điểm 31/12/2012	
		Số lượng CP	Tỷ lệ/VĐL
1	Nguyễn Đình Trung	-	-
2	Nguyễn Hữu Thành	6.305	0,02%
3	Bùi Hữu Lạc	-	-
4	Lê Ngọc Dũng	-	-
5	Nguyễn Thái Hà	-	-
6	Nguyễn Văn Tới	-	-
7	Phan Trung Nghĩa	-	-
8	Hoàng Minh Đức	-	-

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

a) Công tác đầu tư

- Thực hiện chủ trương của Tổng Công ty PV EIC và sau khi nghiên cứu, đánh giá tình hình thực tế, Công ty đã tạm dừng triển khai hai dự án Trung tâm thương mại và văn phòng cho thuê tại số 8 Tràng Thi, Hà Nội và dự án khu nhà ở tại Đông Anh, Hà Nội, chỉ triển khai các thủ tục chuẩn bị đầu tư. Trong năm 2013, Công ty sẽ tiếp tục triển khai phù hợp với điều kiện thị trường.
- Dựa vào khai thác các tài sản, cơ sở vật chất hiện có hiệu quả, tránh lãng phí và tăng nguồn thu như: cho thuê một phần nhà xưởng tại khu đất Đông Anh, Hà Nội, bố trí lại văn phòng tại số 8 Tràng Thi, Hà Nội, đẩy mạnh khai thác Trung tâm Thương mại và Dịch vụ Móng Cái, bên cạnh đó tiếp tục nghiên cứu những phương án mới nhằm mang lại hiệu quả cao nhất.
- Rà soát, cơ cấu lại danh mục các khoản đầu tư, góp vốn, thực hiện thoái vốn tại một số đơn vị không thuộc lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính của Công ty hoặc hoạt động kém hiệu quả.

b) Kết quả hoạt động của các Công ty con

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Cty TNHH MTV MTB DK VN	Cty TNHH MTV MTB DK Sài Gòn	Cty CP MTB DK Đà Nẵng	Cty CP Sơn DK VN
1	Vốn chủ sở hữu				
	- Trong đó: Vốn điều lệ:	30	30	41	36
	- Tỷ lệ tham gia của Công ty	100%	100%	51%	51%
2	Doanh thu	37,22	47,30	79,81	127,4
3	Lợi nhuận trước thuế	-3,71	-1,83	-3,19	5,78
5	Lợi nhuận sau thuế	-3,71	-1,83	-3,19	5,14

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2011		Năm 2012		% tăng giảm	
		Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng giá trị tài sản	955,05	1.231,20	831,85	1.016,98	-13%	-17%
2	Doanh thu thuần	1.297,68	1.548,80	751,31	989,40	-42%	-36%
3	Lợi nhuận từ hoạt động KD	81,79	71,41	17,16	50,79	-79%	-29%
4	Lợi nhuận khác	-0,74	-0,62	-1,53	-0,98	-108%	-58%
5	Lợi nhuận trước thuế	81,06	81,91	15,63	8,77	-81%	-89%
6	Lợi nhuận sau thuế	77,13	76,59	15,63	8,13	-80%	-89%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	15		4		-73%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2011		Năm 2012	
	Công ty Mẹ	Hợp nhất	Công ty Mẹ	Hợp nhất
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,241	1,275	1,347	1,384
Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,206	1,092	1,275	1,179
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,506	0,574	0,456	0,517
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,025	1,505	0,838	1,135
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	18,048	10,912	33,932	8,208
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,359	1,258	0,903	0,973
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,059	0,049	0,021	0,008
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,164	0,163	0,035	0,018
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,081	0,062	0,019	0,008
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,063	0,053	0,023	0,010

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cơ cấu cổ đông

Tình hình cơ cấu cổ đông của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí được tổng hợp theo danh sách cổ đông tại ngày 31/12/2012 như sau:

Danh mục	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông lớn (sở hữu >5% tổng số CP)	2	19.931.430	51,58%
- Tổng Công ty công nghệ năng lượng dầu khí Việt Nam (PV EIC)	1	15.681.053	40,58%
- Công ty Cp Chứng khoán Dầu khí (PSI)	1	4.250.377	11,00%
2. Thành phần cổ đông		38.638.600	100%
- Tổ chức trong nước	16	27.014.224	69,92%
- Cá nhân trong nước	298	11.624.376	30,08%

b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

d) Các chứng khoán khác: Không có

III. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

a) Về công tác tổ chức, bộ máy

- Tiếp tục hoàn thiện đề án tái cấu trúc theo đề án tái cấu trúc của Tổng công ty Công nghệ Năng lượng Dầu khí Việt Nam (PV EIC) và thực hiện tái cơ cấu các đơn vị thành viên.
- Kiện toàn công tác cán bộ Công ty và Người đại diện phần vốn tại các đơn vị đã có những chuyển biến tích cực;
- Thường xuyên cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định phục vụ cho công tác quản trị, điều hành phù hợp với điều kiện tình hình hoạt động.

b) Về công tác sản xuất kinh doanh

- Hoàn thành kế hoạch doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 (đạt 103% so với kế hoạch).
- Bàn giao đúng tiến độ các gói thầu thuộc các dự án trong ngành Dầu khí, được chủ đầu tư và các nhà thầu đánh giá cao.
- Tiếp cận được một số dự án mới để chuẩn bị công việc cho năm 2013.
- Thực hiện chi trả 50% cổ tức năm 2011 cho cổ đông vào tháng 12/2012.

c) Về công tác đầu tư

- Về đầu tư dự án: thúc đẩy việc tìm kiếm, lựa chọn đối tác để tiến hành các thủ tục chuẩn bị đầu tư tại khu đất số 8 Tràng Thi và Đông Anh, Hà Nội. Trong thời gian chưa triển khai Dự án, chủ động khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất sẵn có.
- Về đầu tư tài chính: tiến hành rà soát, cơ cấu lại danh mục đầu tư, thoái vốn tại một số đơn vị không nằm trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính của Công ty hoặc hoạt động kém hiệu quả.

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Với mục tiêu năm 2013: Doanh thu đạt 1.050 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế đạt 15,5 tỷ đồng và tỷ lệ chi trả cổ tức là 2%, Hội đồng quản trị có phương hướng, nhiệm vụ như sau:

- Thực hiện tái cấu trúc theo đề án được Tổng công ty Công nghệ Năng lượng Dầu khí Việt Nam phê duyệt;
- Xây dựng thương hiệu PVMACHINO vững mạnh, nâng cao uy tín và cung cấp các dịch vụ đảm bảo chất lượng, giả cả cạnh tranh cho các đơn vị trong và ngoài ngành Dầu khí;

- Tập trung phát triển các lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: cung cấp vật tư, thiết bị, phụ tùng thay thế cho các dự án trong và ngoài ngành dầu khí; phân phối sản phẩm xơ sợi, dầu khí;
- Kiện toàn bộ máy tổ chức theo hướng tinh, gọn; đào tạo và có chính sách thu hút đội ngũ cán bộ trẻ có năng lực; triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008; ứng dụng phần mềm tiên tiến vào trong lĩnh vực quản lý, điều hành; nâng cao năng lực quản trị rủi ro nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy chế nội bộ đảm bảo công tác quản trị, điều hành Công ty.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đặc biệt là Người đại diện phần vốn tại các đơn vị mà Công ty nắm quyền chi phối để có chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời.
- Đẩy mạnh việc tìm kiếm đối tác hợp tác triển khai dự án tại số 8 Tràng Thi và khu đất tại Đông Anh, Hà Nội.
- Thực hiện niêm yết cổ phiếu PVMACHINO trên HNX đảm bảo lợi ích của cổ đông và phù hợp với điều kiện tình hình hoạt động của Công ty.
- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các cổ đông, chế độ đãi ngộ, môi trường làm việc của CBCNV, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ Công ty, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch và sự phát triển bền vững của Công ty.

IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a) Công tác sản xuất kinh doanh

Bối cảnh nền kinh tế chung trong năm gặp nhiều khó khăn. Lĩnh vực, ngành hàng kinh doanh của Công ty suy thoái, hoạt động SXKD của Công ty chịu nhiều ảnh hưởng xấu, hàng hóa không tiêu thụ được, tồn kho lớn. Các khách hàng truyền thống, khách hàng lớn của Công ty hoạt động kém đã gây ra nợ đọng, phát sinh công nợ lớn. Đánh giá cụ thể từng lĩnh vực như sau:

- Lĩnh vực cung cấp vật tư, thiết bị cho các dự án: tiến độ triển khai các dự án, gói thầu Công ty đang tham gia thuộc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam bị kéo giãn và chậm. Mặc dù khó khăn song Công ty đã hoàn thành và bàn giao đúng tiến độ các gói thầu thuộc các dự án: PVTEX Đình Vũ-Hải Phòng, Khách sạn Dầu khí Thái Bình, Nhà máy chế tạo Ống thép PVPipe, Tổ máy phát điện tàu Long Sơn. Hiện đang tiếp tục triển khai các dự án LPG Lạnh Thị Vải, Vietcombank chi nhánh Bắc Ninh.
- Lĩnh vực kinh doanh thương mại: trong điều kiện thị trường có nhiều biến động khó lường, Công ty đã đánh giá lại thị trường và tập trung thu hồi công nợ, chỉ thực hiện các phương án, hợp đồng có tính khả thi cao, đảm bảo an toàn vốn.

b) Công tác tài chính và thu hồi công nợ

- Đã nỗ lực thu xếp đủ nguồn tài chính phục vụ hoạt động SXKD và đã bố trí dòng tiền hoàn thành chi trả 50% cổ tức năm 2011.
- Công tác thu hồi công nợ được xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong năm. Công ty đã thành lập Ban, Tổ thu hồi công nợ để quyết liệt thu hồi công nợ tồn đọng. Tiến hành phân loại, phân tích, đánh giá công nợ để từ đó áp dụng các biện pháp phù hợp.

c) Công tác đầu tư và khai thác cơ sở vật chất sẵn có

- Công ty đã tạm dừng triển khai hai dự án tại khu đất Đông Anh, Hà Nội và khu đất số 8 Tràng Thi, Hà Nội, chỉ triển khai các thủ tục chuẩn bị đầu tư.
- Đã đưa vào khai thác các cơ sở vật chất sẵn có nhằm tăng hiệu quả, tránh lãng phí như Trung tâm Thương mại và Dịch vụ Móng Cái, một phần nhà xưởng tại khu đất Đông Anh, Hà Nội; sắp xếp lại, tăng hiệu quả quản lý, sử dụng văn phòng tại số 8 Tràng Thi, Hà Nội.

d) Công tác tổ chức, nhân sự

- Rà soát kiện toàn lại bộ máy tổ chức; bổ sung một số ngành nghề kinh doanh mới; bổ nhiệm, điều động các vị trí cán bộ quản lý phù hợp; bổ sung Người đại diện phần vốn của Công ty tại các đơn vị nhằm tăng hiệu quả quản lý và bước đầu đã mang lại những kết quả nhất định.
- Thường xuyên cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định quản lý cho phù hợp với tình hình thực tế hoạt động của Công ty và các đơn vị thành viên.
- Đảm bảo thu nhập, việc làm, chế độ cho người lao động Công ty mặc dù điều kiện kinh doanh gặp nhiều khó khăn.
- Triển khai tích cực công tác tái cấu trúc: xây dựng Đề án tái cấu trúc theo chủ trương, chỉ đạo của Tổng Công ty PV EIC; đã hoàn thành một số nội dung tái cấu trúc như chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí miền Bắc Việt Nam; thoái vốn tại Ngân hàng TMCP Xuất khẩu Việt Nam; chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty tại Công ty CP đóng mới và sửa chữa phương tiện nồi PTSC Shipyard; thoái vốn tại Công ty Cổ phần Dầu khí đầu tư và khai thác cảng Phước An theo chỉ đạo của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

e) Công tác an sinh xã hội và hoạt động của các tổ chức đoàn thể

Mặc dù kinh tế khó khăn nhưng công tác an sinh xã hội vẫn được Công ty tích cực thực hiện theo phương châm “Thiết thực, chia sẻ, hiệu quả” nhằm giúp đỡ, tri ân cộng đồng, hỗ trợ những hoàn cảnh khó khăn như: chương trình từ thiện “Áo ấm về bão” tại huyện Bát Xát, Lào Cai; hỗ trợ trường THPT Tây Tiến Hải, Thái Bình; đóng góp quỹ thiện nguyện ủng hộ nhóm phóng viên giao thông và những người bạn của Bộ Giao

thông Vận Tải; đóng góp xây dựng Nhà văn hóa thôn Gia Miêu 1, xã Hà Long, Hà Trung, Thanh Hóa.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

- Tại thời điểm 31/12/2012, tổng tài sản của Công ty là 1.016 tỷ đồng, giảm 214 tỷ đồng (tương đương 17%) so với thời điểm cuối năm 2011.
- Quy mô tài sản trong năm 2012 ít biến động, cơ cấu tài sản cơ bản không thay đổi, đặc điểm nổi bật nhất là lượng tiền và tương đương tiền giảm (từ 108 tỷ đồng xuống 27 tỷ đồng) là do Công ty thanh khoản các khoản nợ đáo hạn trong năm.

b) Tình hình nợ phải trả

- Công ty có các khoản vay nợ (ngắn, dài hạn) từ các ngân hàng, tổ chức tài chính do vậy có phát sinh chi phí lãi vay trong năm 2012. Tuy nhiên, do tình hình kinh tế năm 2012 khó khăn nên doanh thu năm 2012 giảm 36% so với năm 2011 nên các khoản nợ của Công ty cũng giảm 53% so với năm 2011, các khoản nợ tại thời điểm cuối năm 2012 đa số là các khoản nợ chưa đến hạn. Mặc dù nợ phải trả chiếm tỷ lệ 52% trên tổng nguồn vốn nhưng Công ty không có rủi ro thanh toán tại thời điểm cuối năm 2012.
- Các giao dịch sử dụng ngoại tệ trong năm 2012 của Công ty có giá trị không lớn, do vậy chênh lệch tỷ giá hối đoái không gây ảnh hưởng đáng kể đến kết quả hoạt động kinh doanh trong năm của Công ty.

3. Kế hoạch năm 2013

Căn cứ tình hình thực hiện năm 2012 và các dự báo, đánh giá nền kinh tế chung, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2013 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.050,00
	Trong đó Công ty Mẹ	Nt	750,00
2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	15,50
	Trong đó Công ty Mẹ	Nt	15,08
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	12,88
	Trong đó Công ty Mẹ	Nt	12,56
4	Nộp ngân sách nhà nước	Nt	33,93
	Trong đó Công ty Mẹ	Nt	18,37
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	2
6	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	0,60

Một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Nghiên cứu và xem xét áp dụng cơ chế khoán trong sản xuất kinh doanh. Khuyến khích các cá nhân, tập thể chủ động nhận hoặc đăng ký thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh bằng nhiều hình thức.
- Tập trung phát triển lĩnh vực cung cấp vật tư, thiết bị cho các gói thầu thuộc các dự án mới trong và ngoài ngành dầu khí. Tiếp tục triển khai các dự án đã ký kết và tích cực tìm kiếm, tiếp thị các dự án, công trình mới.
- Triển khai hoạt động kinh doanh thương mại các mặt hàng truyền thống trên cơ sở khảo sát, đánh giá thị trường cẩn trọng, xây dựng phương án kinh doanh an toàn, hiệu quả, không phát sinh nợ đọng.
- Nghiên cứu một số mặt hàng mới như xơ sợi, hạt nhựa, các sản phẩm từ dầu khí để mở rộng lĩnh vực ngành hàng, giảm sự lệ thuộc vào mặt hàng truyền thống.
- Tiếp tục đẩy mạnh và quyết liệt thu hồi công nợ bằng nhiều biện pháp, hình thức thu hồi phù hợp thông qua việc đánh giá, phân loại và triển khai thực hiện, giám sát chặt chẽ của Ban, từng Tổ thu hồi công nợ, kiên quyết xử lý các khoản nợ cũ, nợ khó đòi.
- Tăng cường hiệu quả sử dụng vốn, rà soát, điều chỉnh các khoản chi phí không cần thiết, đảm bảo công tác thu xếp vốn cho các hoạt động SXKD và đầu tư.
- Triển khai đúng nội dung và lộ trình Đề án tái cấu trúc của Công ty sau khi được Tổng Công ty PV EIC phê duyệt.
- Khai thác có hiệu quả các tài sản, cơ sở vật chất hiện có nhằm tăng nguồn thu. Tiếp tục thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư cho các dự án tại khu đất số 8 Tràng Thi, Hà Nội và khu đất Đông Anh, Hà Nội. Nghiên cứu và triển khai phương án hiệu quả nhất đối với Trung tâm thương mại và dịch vụ Móng Cái.
- Giám sát chặt chẽ hoạt động SXKD tại các đơn vị thành viên và các khoản đầu tư tại các đơn vị có vốn góp.
- Đào tạo, nâng cao năng lực kinh doanh cho CBCNV Công ty. Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức theo hướng tinh, gọn nhằm giảm chi phí quản lý, nâng cao hiệu quả điều hành sản xuất kinh doanh.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

- a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị đến thời điểm 31/12/2012
 - Hội đồng quản trị có 5 thành viên:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Phạm Văn Hiệp	Chủ tịch HĐQT	
2	Chu Hải Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT	
3	Nguyễn Đình Trung	Uỷ viên HĐQT	
4	Nguyễn Minh Tuấn	Uỷ viên HĐQT	
5	Hoàng Hải Anh	Uỷ viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 05/4/2012
	Nguyễn Hữu Thành	Uỷ viên HĐQT	Miễn nhiệm ngày 05/4/2012

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị Công ty

STT	Tên cổ đông	Đến thời điểm 31/12/2012	
		Số lượng CP	Tỷ lệ/VĐL
1	Phạm Văn Hiệp	-	-
2	Chu Hải Sơn	-	-
3	Nguyễn Đình Trung	-	-
4	Nguyễn Minh Tuấn	600	0,0016%
5	Hoàng Hải Anh	-	-

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế để thực thi các nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao.

Năm 2012, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách nhiệm vụ trên tinh thần trách nhiệm, trung thực và dân chủ, chỉ đạo Ban Giám đốc quyết liệt trong công tác triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, tái cấu trúc, thu hồi công nợ; tiếp tục kiện toàn và sắp xếp lại bộ máy; tiến hành các cuộc họp thường kỳ và tổ chức họp bất thường để chỉ đạo, tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện thông qua việc ban hành các chỉ thị, nghị quyết, quyết định liên quan đến công tác tổ chức, cán bộ, hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, nguồn tài chính phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

Thường xuyên tham gia các cuộc họp của Ban Điều hành để nắm bắt tình hình và đưa ra ý kiến chỉ đạo kịp thời, chính xác nhằm thực hiện tốt nhất các công việc của Công ty.

2. Ban Kiểm soát

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát
- Ban Kiểm soát có 3 thành viên:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lý Thu Vân	Trưởng ban kiểm soát	
2	Hà Thị Thanh Hậu	Kiểm soát viên	
3	Cao Thị Thu Hiền	Kiểm soát viên	Bổ nhiệm ngày 05/4/2012
	Trần Thị Phương Thảo	Kiểm soát viên	Miễn nhiệm ngày 05/4/2012

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên Ban kiểm soát Công ty

STT	Họ và tên	Đến thời điểm 31/12/2012	
		Số lượng CP	Tỷ lệ/VĐL
1	Lý Thu Vân	24.100	0,06%
2	Hà Thị Thanh hậu	-	-
3	Cao Thị Thu Hiền	-	-

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các nội quy, quy chế; Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình thông qua kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 của Công ty trên các khía cạnh trọng yếu như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Giám đốc trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc.
- Tham gia các cuộc họp thường kỳ, bất thường của HĐQT.
- Tham gia các cuộc họp giao ban hàng tuần, tháng của Ban điều hành và một số các buổi họp về báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm và báo cáo kết quả thực hiện.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCD; các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản đảm bảo phù hợp với quy trình triển khai thực hiện kế hoạch.
- Tiến hành soát xét, thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm của Công ty, các đơn vị thành viên và Báo cáo hợp nhất. Làm việc và xem xét các báo cáo kiểm toán.
- Thực hiện kiểm soát quy trình làm việc tại Văn phòng Công ty và các đơn vị thành viên.

- Các nhiệm vụ khác theo quy định tại điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

3. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

- Đối với Chủ tịch HĐQT, Uỷ viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát chuyên trách: hưởng lương theo quy chế trả lương và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thù lao của Uỷ viên HĐQT kiêm nhiệm: 3.000.000đ/người/tháng
- Thù lao của Thành viên BKS kiêm nhiệm: 2.000.000đ/người/tháng

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán bao gồm báo cáo tài chính Công ty Mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất và được đăng tải trên địa chỉ website: www.pvmachino.vn. Chi tiết Báo cáo tài chính đính kèm.

Trên đây là Báo cáo thường niên năm 2012 của Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí.

Trân trọng./.

